

Số: **05** /2016/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **26** tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung quy định về  
Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 25/12/2015 của HĐND tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 12 về việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung quy định về Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

1. Đối tượng không thu:

Các hộ gia đình, cá nhân xin cấp giấy phép xây dựng có thời hạn do ảnh hưởng của quy hoạch hoặc bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh.

2. Mức thu: như Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Cơ quan thu:

a) Sở Xây dựng;

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định;

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

d) Ủy ban nhân dân xã.



4. Tỷ lệ % để lại cho cơ quan thu: Cơ quan thu lệ phí được trích để lại 50% số lệ phí thu được để chi theo quy định, số còn lại 50% nộp ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung quy định lệ phí cấp giấy phép xây dựng tại Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 25/7/2012 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT&NS - HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TTTH, TTCB tỉnh;
- Lưu: VT, K14, K17. *kt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



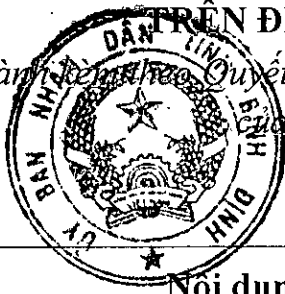
*Phan Cao Thắng*  
**Phan Cao Thắng**

Phụ lục

MỨC THU LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)



| STT | Nội dung thu                                                                      | Đơn vị tính    | Mức thu |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------|
| 1   | Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép) | đồng/giấy phép |         |
| a   | Nhà ở riêng lẻ trong đô thị                                                       | đồng/giấy phép | 70.000  |
| b   | Nhà ở riêng lẻ ngoài đô thị (nông thôn)                                           | đồng/giấy phép | 50.000  |
| 2   | Cấp phép xây dựng các công trình khác                                             | đồng/giấy phép | 120.000 |
| 3   | Trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng                                             | đồng/giấy phép | 15.000  |

*de*